CTCP VẬN TẢI VÀ XẾP DỠ HẢI AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM *Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*
Số: 2607-2023/BCQT-HAH	*Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2023*

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(6 tháng năm 2023)

Kính gửi: - **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
- **Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh**

- **Tên công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ XẾP DỠ HẢI AN**
- **Địa chỉ trụ sở chính: tầng 7, số 45, phố Triệu Việt Vương, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội**
- **Điện thoại: (+84-24) 3987 7515 Fax: (+84-24) 3974 4022**
- **Email: www.haiants.vn**
- **Vốn điều lệ: 703.446.670.000 đồng**
- **Mã chứng khoán: HAH**
- **Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc**
- **Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	0206-2023/NQ-ĐHĐCĐ	20/6/2022	Phê duyệt, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ

II. Hội đồng quản trị (6 tháng năm 2023)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ/ *Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Vũ Ngọc Sơn	Chủ tịch HĐQT	29/6/2018	20/6/2023
2	Ông Vũ Thanh Hải	Thành viên HĐQT	29/6/2018	

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ/ *Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
3	Ông Trần Quang Tiến	Thành viên HĐQT	11/4/2019	20/6/2023
4	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT	11/4/2019	
5	Bà Trần Thị Hải Yến	Thành viên HĐQT độc lập	29/6/2018	
6	Bà Nguyễn Thị Vân	Thành viên HĐQT	11/4/2019	20/6/2023
7	Ông Phạm Quang Khánh	Thành viên HĐQT	20/6/2023	
8	Ông Trần Tiến Dũng	Thành viên HĐQT	20/6/2023	
9	Ông Nguyễn Văn Trúc	Thành viên HĐQT	20/6/2023	
10	Ông Nguyễn Đức Kiên	Thành viên HĐQT độc lập	20/6/2023	

2. Các cuộc họp HĐQT

Tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/6/2023, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 7 cuộc họp:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Vũ Ngọc Sơn	5	100%	
2	Ông Vũ Thanh Hải	7	100%	
3	Ông Trần Quang Tiến	5	100%	
4	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn	7	100%	
5	Bà Trần Thị Hải Yến	7	100%	
6	Bà Nguyễn Thị Vân	5	100%	
7	Ông Phạm Quang Khánh	2	100%	
8	Ông Trần Tiến Dũng	2	100%	
9	Ông Nguyễn Văn Trúc	2	100%	
10	Ông Trần Đức Kiên	2	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc

- HĐQT thường xuyên theo dõi các hoạt động của Ban Giám đốc và các công việc quản lý điều hành khác, phối hợp với Ban Kiểm soát Công ty kiểm tra các vấn đề:
  + Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra;
  + Các nội dung thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và các quyết định HĐQT đã ban hành về tiến độ và các biện pháp thực hiện.
- Giám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty Mẹ và các công ty thành viên.

- Giám sát tình hình tài chính của Công ty: Tại các phiên họp định kỳ hàng quý và bất thường, HĐQT đánh giá về tiến độ thực hiện theo kế hoạch và thông qua các Báo cáo kết quả kinh doanh quý.
- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc phối hợp tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị 6 tháng năm 2023

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	0201-2023/NQ-HĐQT	10/01/2023	- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 - Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sản xuất năm 2023 - Phê duyệt kế hoạch tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023	100%
2	0301-2023/NQ-HĐQT	10/1/2023	- Phê duyệt việc ký kết các hợp đồng với các bên liên quan.	100%
3	0203-2023/NQ-HĐQT	18/3/2022	- Thông qua các báo cáo và tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 - Thống nhất số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
4	0403-2023/NQ-HĐQT	21/3/2023	- Thông qua các vấn đề liên quan đến việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 của Công ty	100%
5	0603-2023/NQ-HĐQT	24/3/2023	- Thông qua việc hoãn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 29/3/2023 và hủy bỏ ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông là ngày 09 tháng 02 năm 2023 theo Thông báo số 1301-2023/TB-HATS ngày 17 tháng 01 năm 2023	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			- Thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông dự kiến vào tháng 06 năm 2023.	
6	0204-2023/NQ-HĐQT	26/4/2023	- Phê duyệt kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%
7	0205-2023/NQ-HĐQT	23/5/2023	- Phê duyệt kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%
8	0206-2023/QĐ-HĐQT	20/6/2023	- Thống nhất bầu ông Vũ Thanh Hải làm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 - Bổ nhiệm ông Nguyễn Ngọc Tuấn làm Tổng giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 - Bổ nhiệm ông Nguyễn Ngọc Minh làm Người phụ trách quản trị công ty nhiệm kỳ 2023-2028	100%

III. Ban Kiểm soát (Báo cáo 6 tháng năm 2023)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Tú	Trưởng BKS	29/6/2018		- Cử nhân kế toán kiểm toán và phân tích kinh doanh - Thạc sỹ kế toán kiểm toán và phân tích kinh doanh
2	Bà Trần Thị Thơm	Kiểm soát viên	29/6/2018		- Kỹ sư kinh tế vận tải biển
3	Ông Nguyễn Xuân Lộc	Kiểm soát viên	29/6/2018	20/6/2023	- Cử nhân kinh tế vận tải biển
4	Ông Bùi Việt Phương	Kiểm soát viên	20/6/2023		- Cử nhân kinh tế - Kỹ sư công nghệ thông tin

2. Cuộc họp của BKS

Tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/06/2023, Ban Kiểm soát tổ chức 2 cuộc họp:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Tú	2	100%	100%	
2	Bà Trần Thị Thơm	2	100%	100%	
3	Ông Nguyễn Xuân Lộc	1	100%	100%	
4	Ông Bùi Việt Phương	1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc cũng như sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

a. Đánh giá hoạt động Hội đồng Quản trị:

- Hội đồng Quản trị đã giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời Ban Giám đốc trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ đã được thông qua;
- Các nghị quyết của HĐQT đã ban hành đúng với chức năng, quyền hạn và phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ, hoàn toàn tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác;
- Hội đồng Quản trị đã tiến hành họp định kỳ và bất thường theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã được HĐQT Công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành công việc.

b. Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Ban Kiểm soát đánh giá cao những nỗ lực và cố gắng của Ban Giám đốc trong việc tổ chức triển khai hoạt động kinh doanh, cũng như các biện pháp ứng phó nhanh chóng kịp thời với những biến động của thị trường trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế thế giới, Việt Nam nói chung và hoạt động vận tải biển, khai thác cảng biển, logistics nói riêng.
- Trong thời gian hoạt động vừa qua, Ban Kiểm soát không phát hiện điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành của Ban Giám đốc và các chức danh quản lý khác trong Công ty.

4. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát: Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành	
				Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Vũ Thanh Hải	12/09/1973	- Kỹ sư điều khiển tàu biển - Thạc sỹ quản trị kinh doanh	01/8/2018	
2	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn	14/11/1974	- Kỹ sư điều khiển tàu biển - Cử nhân kinh tế đối ngoại	05/10/2017	
4	Ông Vũ Doãn Hạnh	25/6/1975	Cử nhân quản trị kinh doanh	08/9/2021	
5	Ông Phạm Quang Khánh	02/04/1981	- Kỹ sư máy xếp dỡ - Cử nhân quản trị kinh doanh	08/9/2021	

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Trần Thị Thanh Hảo	07/02/1988	Cử nhân Quản trị Tài chính kế toán	01/6/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng năm 2023) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty (Phụ lục 01 đính kèm)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

a) Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt:

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch và công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Tập đoàn không phát sinh giao dịch và không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt:

Kỳ này	Tiền lương	Thù lao	Tiền thưởng	Cộng
Ông Vũ Ngọc Sơn - Chủ tịch HĐQT	1.008.117.692	60.000.000	919.369.017	1.987.486.709
Ông Vũ Thanh Hải - Thành viên HĐQT/Tổng Giám đốc	663.460.000	60.000.000	610.487.406	1.333.947.406
Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thành viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc	581.523.600	60.000.000	718.240.460	1.359.764.060
Ông Trần Quang Tiến - Thành viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc	-	60.000.000	90.000.000	150.000.000
Bà Trần Thị Hải Yến - Thành viên HĐQT	-	60.000.000	90.000.000	150.000.000
Bà Nguyễn Thị Vân - Thành viên HĐQT	246.210.000	60.000.000	232.455.000	538.665.000
Ông Vũ Doãn Hạnh - Phó Tổng Giám đốc	461.670.000	-	277.270.609	738.940.609
Ông Phạm Quang Khánh - Phó Tổng Giám đốc	478.800.000	-	310.805.729	789.605.729
Bà Trần Thị Thanh Hảo - Kế toán trưởng	327.350.000	-	215.454.088	542.804.088
Bà Nguyễn Thị Thanh Tú - Trưởng Ban kiểm soát	-	30.000.000	54.000.000	84.000.000
Bà Trần Thị Thơm - Thành viên Ban kiểm soát	-	30.000.000	36.000.000	66.000.000
Ông Nguyễn Xuân Lộc - Thành viên Ban kiểm soát	147.088.000	30.000.000	112.399.800	289.487.800
	3.914.219.292	**450.000.000**	**3.666.482.109**	**8.030.701.401**

Kỳ trước	Tiền lương	Phụ cấp	Tiền thưởng	Cộng
Ông Vũ Ngọc Sơn - Chủ tịch HĐQT	846.369.231	60.000.000	1.066.955.324	1.973.324.555
Ông Vũ Thanh Hải - Thành viên HĐQT/Tổng Giám đốc	585.900.000	60.000.000	756.296.174	1.402.196.174
Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thành viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc	431.400.000	60.000.000	479.875.000	971.275.000
Ông Trần Quang Tiến - Thành viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc	-	60.000.000	90.000.000	150.000.000
Ông Phạm Quang Khánh - Phó Tổng Giám đốc	318.900.000	-	318.710.121	637.610.121
Ông Vũ Doãn Hạnh - Phó Tổng Giám đốc	366.160.000	-	297.515.737	663.675.737
Ông Trần Tiến Dũng - Phó Tổng Giám đốc	314.400.000	-	84.965.277	399.365.277

Kỳ trước	Tiền lương	Phụ cấp	Tiền thưởng	Cộng
Bà Trần Thị Hải Yến - Thành viên HĐQT	-	60.000.000	90.000.000	150.000.000
Bà Nguyễn Thị Vân - Thành viên HĐQT	223.450.000	60.000.000	212.863.000	496.313.000
Bà Trần Thị Thanh Hảo - Kế toán trưởng	313.200.000	-	252.465.175	565.665.175
Bà Nguyễn Thị Thanh Tú - Trưởng Ban kiểm soát	-	30.000.000	54.000.000	84.000.000
Bà Trần Thị Thơm - Thành viên Ban kiểm soát	-	30.000.000	36.000.000	66.000.000
Ông Nguyễn Xuân Lộc - Thành viên Ban kiểm soát	82.488.440	30.000.000	127.623.000	240.111.440
	3.482.267.671	**450.000.000**	**3.867.268.808**	**7.799.536.479**

b) Giao dịch với các công ty liên kết

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	**Năm trước**
Công ty cổ phần giao nhận vận tải Hải An		
Doanh thu cung cấp dịch vụ cho Công ty liên kết	51.069.940.848	91.325.199.127
Công ty liên kết cung cấp dịch vụ	2.472.118.325	11.833.448.411
Chi trả lợi nhuận BCC	-	7.430.922.884
Công ty liên kết chia lợi nhuận	-	1.045.800.000
Công ty Cổ phần vận tải biển An Biên		
Cung cấp dịch vụ cho cty liên kết	9.315.312.075	17.277.156.079
Công ty liên kết cung cấp dịch vụ	-	38.652.085.953
Góp vốn vào Công ty liên kết	-	17.000.000.000
Nhận góp vốn BCC	-	13.000.000.000
Góp vốn BCC vào công ty liên kết	-	106.410.150.000
Công ty liên kết cho vay tiền	25.000.000.000	-
Nhận lợi nhuận BCC	45.551.373.836	-

c) Phải thu ngắn hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Hải An	18.911.439.134	32.964.369.875
Công ty TNHH Vận tải và Đại lý vận tải đa phương thức	900.529.101	2.158.186.705
Chi nhánh Công ty TNHH Vận tải và Đại lý vận tải Đa phương thức tại Hải Phòng	6.051.572.344	9.838.028.122
Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh - Công ty TNHH Vận tải và Đại lý vận tải Đa phương thức	902.000	-

d) Doanh thu cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan:

Công ty phát sinh các giao dịch về cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan là công ty liên kết như sau:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	**Năm trước**
Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Vận tải Đa phương thức	2.921.488.843	3.191.641.814
Chi nhánh Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Vận tải Đa phương thức tại Hải Phòng	15.701.052.215	30.539.118.219
Chi nhánh Công ty TNHH vận tải và đại lý vận tải đa phương thức tại TP. Hồ Chí Minh	820.000	197.059.548

e) Giao dịch của các bên liên quan khác:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	**Năm trước**
Công ty Cổ phần Đầu tư và Vận tải Hải Hà		
Trả cổ tức		5.567.500.000
Chi phí thuê văn phòng	1.140.455.617	1.808.061.286
Trả lại vốn góp BCC		6.000.000.000
Nhận vốn góp BCC		
Chia lợi nhuận BCC	38.014.585.955	34.615.385.527
Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Vận tải Đa phương thức		
Trả cổ tức	27.046.500	1.722.060.000
Nhận vốn góp BCC		3.000.000.000
HACT chia lợi nhuận		5.200.000.000
Chia lợi nhuận BCC	1.425.603.338	25.380.925.186
Sử dụng dịch vụ	30.203.418.670	33.030.201.146
Chia lãi	4.500.000.000	-
Lãi cho vay		84.821.917
Công ty cổ phần đầu tư Sao Á D.C		
Sao Á D.C chuyển lỗ tàu HAC		
Sử dụng dịch vụ	17.853.745.525	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng năm 2023)

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục 02 đính kèm)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	CTCP đầu tư và vận tải Hải Hà	Ông Vũ Ngọc Sơn - Chủ tịch HĐQT là chủ tịch HĐQT	8.440.000	11,998	10.221.800	14,531	- Tăng đầu tư

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác (Báo cáo 6 tháng năm 2023):

Không có

CHỦ TỊCH HĐQT

VŨ THANH HẢI

CTCP VẬN TẢI
VÀ XẾP DỠ HẢI AN

Phụ lục 01

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

(kèm theo Báo cáo tình hình Quản trị Công ty số 2607-2023/BCQT-HAH)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	**Ông Vũ Ngọc Sơn**		**CT HĐQT**			**18/09/2011**	**20/6/2023**	
2	Nhữ Thị Thúy					18/09/2011		
3	Vũ Thanh Hải					18/09/2011		
4	Vũ Doãn Hạnh					18/09/2011		
5	Vũ Trường Giang					18/09/2011		
6	Nguyễn Linh Chi					01/01/2021		
7	Nguyễn Thị Thiên Hương					01/01/2021		
8	Công ty Cổ phần Đầu tư và Vận tải Hải Hà					18/09/2011		
9	Công ty TNHH Đại lý và Tiếp vận Hải An					18/09/2011		
10	Công ty TNHH Pan Hải An					20/10/2017	21/12/2021	
11	**Ông Vũ Thanh Hải**		**CT HĐQT**			**13/11/2013**		
12	Vũ Ngọc Sơn					13/11/2013		
13	Nhữ Thị Thúy					13/11/2013		
14	Nguyễn Linh Chi					13/11/2013		
15	Vũ Nguyễn Khuê Ngân					01/01/2021		
16	Vũ Nguyễn Khánh Ngọc					13/11/2013		
17	Vũ Nguyễn Khôi Nguyên					13/11/2013		
18	Vũ Doãn Hạnh					13/11/2013		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
19	Nguyễn Thị Thiên Hương					13/11/2013		
20	Nguyễn Văn Nam					13/11/2013		
21	Đoàn Thị Nhiên					13/11/2013		
22	Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Đa phương thức					13/11/2013		
23	Công ty Cổ phần Đầu tư và Vận tải Hải Hà					13/11/2013		
24	Công ty liên doanh "K" Line Logistics (Vietnam) Ltd.					13/11/2013		
25	Công ty TNHH Vận tải Container Hải An					13/11/2015		
26	Công ty TNHH Pan Hải An					20/10/2017		
27	Công ty TNHH Cảng Hải An					06/12/2018		
28	Công ty cổ phần giao nhận vận tải Hải An					27/12/2017		
29	Công ty TNHH Century Distribution Systems (Việt Nam)					06/01/2022		
30	**Ông Nguyễn Ngọc Tuấn**		**TV HĐQT kiêm TGĐ**			**17/10/2017**		
31	Nguyễn Văn Bảo					17/10/2017		
32	Nguyễn Thị Mậu					17/10/2017		
33	Nguyễn Thị Thu Hằng					17/10/2017		
34	Nguyễn Ngọc Thùy Anh					17/10/2017		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
35	Nguyễn Ngọc Minh Châu					17/10/2017		
36	Nguyễn Thanh Tùng					17/10/2017		
37	Lê Thị Thu Hiền					01/01/2021		
38	Nguyễn Văn Nại					01/01/2021		
39	Lê Thị Liệu					01/01/2021		
40	Công ty TNHH Vận tải Container Hải An					17/10/2017		
41	Công ty cổ phần dịch vụ tổng hợp Hải An					17/10/2017		
42	Công ty TNHH đại lý và tiếp vận Hải An					17/10/2017		
43	**Bà Trần Thị Hải Yến**		**TV HĐQT**			**29/06/2018**		
44	Nguyễn Nam Phương					29/06/2018		
45	Nguyễn Thị Điều					29/06/2018		
46	Nguyễn Khánh Trang					29/06/2018		
47	Nguyễn Tuấn Vượng					29/06/2018		
48	Nguyễn Duy Hả					01/01/2021		
49	Trịnh Thị Việt					01/01/2021		
50	Trần Thị Hải Sâm					29/06/2018		
51	Trần Song Hà					29/06/2018		
52	Đinh Ngọc Tấn					01/01/2021		
53	**Bà Nguyễn Thị Vân**		**TV HĐQT**			**11/04/2019**	**20/06/2023**	
54	Nguyễn Thị Doan					11/04/2019		
55	Dương Thành Dũng					11/04/2019		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
56	Dương Thành Phước					11/04/2019		
57	Dương Thanh Sơn					11/04/2019		
58	Nguyễn Trọng Hiệp					11/04/2019		
59	Nguyễn Thị Hằng					11/04/2019		
60	Dương Xuân Diện					01/01/2021		
61	Nguyễn Thị Chiên					01/01/2021		
62	Vũ Công Tuấn					01/01/2021		
63	Chu Thị Mơ					01/01/2021		
64	Công ty TNHH Pan Hải An					11/04/2019		
65	**Ông Trần Quang Tiến**		**TV HĐQT**			**11/04/2019**	**20/06/2023**	
66	Trần Quang Tuấn					11/04/2019		
67	Vũ Thị Ngọc Ánh					11/04/2019		
68	Trần Vũ Uyên Nhi					11/04/2019		
69	Trần Quang Thành Đạt					11/04/2019		
70	Trần Thị Thanh Hằng					11/04/2019		
71	Trần Thị Thanh Thảo					11/04/2019		
72	Vũ Thái Cung					01/01/2021		
73	Trần Thị Giáp					01/01/2021		
74	Vũ Thái Phương					01/01/2021		
75	Vũ Thái Minh					01/01/2021		
76	Vũ Thị Bích					01/01/2021		
77	Công ty cổ phần Cánh Đồng Xanh					11/04/2019		
78	Công ty cổ phần đại lý Cánh Đồng Xanh					11/04/2019	31/08/2021	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
79	Công ty Cổ phần Hải Minh					30/06/2021		
80	Công ty Cổ phần Container Việt Nam					30/06/2021		
81	Công ty Cổ phần ICD Nam Hải					30/06/2021		
82	**Ông Trần Tiến Dũng**		**TV HĐQT**			**20/06/2023**		
83	Vũ Thị Thu Thủy					20/06/2023		
84	Trần Vũ Sơn Tùng					20/06/2023		
85	Trần Vũ Ngọc Mai					20/06/2023		
86	Trần Vũ Minh Đức					20/06/2023		
87	Trần Văn Trung					20/06/2023		
88	Đoàn Phùng Dung					20/06/2023		
89	Trần Thị Thanh Hằng					20/06/2023		
90	Ngô Tuấn Anh					20/06/2023		
91	Trần Thanh Hải					20/06/2023		
92	Phạm Thị Hồng Giang					20/06/2023		
93	Trần Ngọc Hà					20/06/2023		
94	Trần Thanh Hoa					20/06/2023		
95	Nguyễn Tiến Báu					20/06/2023		
96	Vũ Văn Thử					20/06/2023		
97	Vũ Thị Nhuần					20/06/2023		
98	Công ty TNHH Quĩ TM Holding	003C606368				20/06/2023		
99	Công ty cổ phần Cung ứng và Dịch vụ kỹ thuật hàng hải	077C998686				20/06/2023		
100	**Ông Phạm Quang Khánh**		**TV HĐQT kiêm PTGĐ**			**08/09/2021**		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
101	Nguyễn Thị Điệp					08/09/2021		
102	Phạm Khánh Ngọc					08/09/2021		
103	Phạm Khánh Thư					08/09/2021		
104	Phạm Đức Kiên					08/09/2021		
105	Phạm Thi Lương					08/09/2021		
106	Phạm Thanh Bình					08/09/2021		
107	Phạm Thị Loan					08/09/2021		
108	Nguyễn Duy Linh					08/09/2021		
109	Nguyễn Văn Quý					08/09/2021		
110	Hoàng Thị Dung					08/09/2021		
111	Công ty TNHH Cảng Hải An					08/09/2021		
112	**Nguyễn Văn Trúc**	**005C266370**	**TV HĐQT**			**20/06/2023**		
113	Nguyễn Thị Hòa					20/06/2023		
114	Nguyễn Ngọc Linh Chi					20/06/2023		
115	Nguyễn Phúc Kiến					20/06/2023		
116	Nguyễn Văn Trứ					20/06/2023		
117	Đinh Thị Minh					20/06/2023		
118	Nguyễn Thanh Hải					20/06/2023		
119	Trần Thị Phú					20/06/2023		
120	Nguyễn Anh Tuấn					20/06/2023		
121	Nguyễn Thị Nguyệt					20/06/2023		
122	Công ty cổ phần Cung ứng và Dịch vụ kỹ thuật hàng hải	077C998686				20/06/2023		
123	**Nguyễn Đức Kiên**		**TV HĐQT**			**20/06/2023**		
124	Đỗ Phương Nga					20/06/2023		
125	Nguyễn Phương Linh					20/06/2023		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
126	Nguyễn Thanh Hằng					20/06/2023		
127	Nguyễn Mạnh Hùng					20/06/2023		
128	Đỗ Thanh Bình					20/06/2023		
129	**Ông Vũ Doãn Hạnh**		**PTGĐ**			**08/09/2021**		
130	Vũ Ngọc Sơn					08/09/2021		
131	Nhữ Thị Thúy					08/09/2021		
132	Nguyễn Thị Thiên Hương					08/09/2021		
133	Vũ Thanh Hải					08/09/2021		
134	Nguyễn Linh Chi					08/09/2021		
135	Vũ Gia Khánh					08/09/2021		
136	Vũ Nguyễn Thiên Trang					08/09/2021		
137	Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Đa phương thức		Phó GĐ			08/09/2021		
138	**Bà Nguyễn Thị Thanh Tú**		**TBKS**			**25/04/2016**		
139	Nguyễn Hữu Tiến					25/04/2016		
140	Nguyễn Thị Loan					25/04/2016		
141	Nghiêm Anh Hợp					25/04/2016		
142	Nghiêm Nguyễn Bảo Nhi					25/04/2016		
143	Nghiêm Xuân Khánh					25/04/2016		
144	Nguyễn Hữu Toản					25/04/2016		
145	Nghiêm Xuân Dĩnh					01/01/2021		
146	Nguyễn Thị Ánh Tuyết					01/01/2021		
147	Phạm Hồng Thủy					01/01/2021		
148	**Bà Trần Thị Thơm**		**KSV**			**29/06/2018**		
149	Trần Văn Quán					29/06/2018		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
150	Vũ Thị Duyên					29/06/2018		
151	Trần Đình Trung					29/06/2018		
152	Trần Thị Thu Trang					29/06/2018		
153	Trần Văn Quân					29/06/2018		
154	Trần Thị Huệ					29/06/2018		
155	Trần Văn Nấm					29/06/2018		
156	Trần Thị Thắm					29/06/2018		
157	Trần Văn Phát					29/06/2018		
158	Trần Đình Phúc					01/01/2021		
159	Vũ Thị Hiền					01/01/2021		
160	Trần Thị Thúy Quỳnh					01/01/2021		
161	Nguyễn Huy Hoàng					01/01/2021		
162	Trần Thị Tuyết					01/01/2021		
163	Công ty TNHH Cảng Hải An					02/12/2019		
164	**Ông Nguyễn Xuân Lộc**		**KSV**			**29/06/2018**	**20/06/2023**	
165	Ngô Lệ Thủy					29/06/2018	20/06/2023	
166	Vũ Thị Me					29/06/2018	20/06/2023	
167	Nguyễn Phúc Minh					29/06/2018	20/06/2023	
168	Ngô Quốc Chinh					01/01/2021	20/06/2023	
169	Đặng Thị Lấn					01/01/2021	20/06/2023	
170	Công ty cổ phần dịch vụ tổng hợp Hải An					08/03/2022		
171	**Ông Bùi Việt Phương**	**009C141209**	**KSV**			**20/06/2023**		
172	Phạm Thị Thoa					20/06/2023		
173	Bùi Bảo An					20/06/2023		
174	Bùi Phạm Minh Thành					20/06/2023		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
175	Bùi Thắng					20/06/2023		
176	Phan Thị Chội					20/06/2023		
177	Phạm Văn Hán					20/06/2023		
178	Nguyễn Thị Minh Hải					20/06/2023		
179	Đỗ Việt Hùng					20/06/2023		
180	Bùi Thị Việt Hà					20/06/2023		
181	Công ty cổ phần đầu tư Sao Á D.C	077C996789 và 005C557968				20/06/2023		
182	**Bà Trần Thị Thanh Hảo**		**Kế toán trưởng**			**05/06/2019**		
183	Trần Quang Hải					05/06/2019		
184	Đỗ Thị Hiền					05/06/2019		
185	Nguyễn Thanh Long					05/06/2019		
186	Nguyễn Trần Nhật Minh					05/06/2019		
187	Nguyễn Trần Nhật Nam					05/06/2019		
188	Trần Quang Huy					05/06/2019		
189	Đỗ Thị Hoàn							
190	Nguyễn Văn San					01/01/2021		
191	Nguyễn Thị Thành					01/01/2021		
192	Nguyễn Thị Liên					01/01/2021		
193	Lê Hồng Thành					01/01/2021		
194	Nguyễn Văn Duy					01/01/2021		
195	Lương Thị Bích Hạnh					01/01/2021		
196	Công ty TNHH Vận tải Container Hải An					01/08/2019		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
197	**Nguyễn Ngọc Minh**		**Người được ủy quyền CBTT**			**06/02/2020**		
198	Nguyễn Văn Thịnh					06/02/2020		
199	Phùng Thị Ngọc Hân					06/02/2020		
200	Ngô Thị Liên Phước					06/02/2020		
201	Nguyễn Quang Ngọc					06/02/2020		
202	Nguyễn Ngọc An Nhiên					19/02/2020		
203	Ngô Quý Quy					01/01/2021		
204	Lê Thị Sơn					01/01/2021		
205	Nguyễn Thị Bích Tâm					01/01/2021		

CTCP VẬN TẢI
VÀ XẾP DỠ HẢI AN

Phụ lục 02

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(kèm theo Báo cáo tình hình Quản trị Công ty số 2607-2023/BCQT-HAH)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I. Cổ đông nội bộ và người được ủy quyền công bố thông tin										
1, Hội đồng quản trị										
1	Ông Vũ Ngọc Sơn		Chủ tịch HĐQT					1.192.302	1.695%	
2	Ông Vũ Thanh Hải		Chủ tịch HĐQT					161.950	0.230%	
	Công ty Cổ phần Đầu tư và Vận tải Hải Hà Người đại diện phần vốn: Ông Vũ Thanh Hải							10.221.800	14.531%	
3	Ông Trần Quang Tiến		TV HĐQT					880.200	1.251%	
4	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn		TV HĐQT kiêm TGĐ					65.475	0.093%	
5	Bà Trần Thị Hải Yến		TV HĐQT					19.505	0.028%	
6	Bà Nguyễn Thị Vân		TV HĐQT					37.800	0.054%	
7	Ông Phạm Quang Khánh		TV HĐQT kiêm PTGĐ					34.500	0.049%	
8	Ông Trần Tiến Dũng		TV HĐQT					-	-	
9	Ông Nguyễn Văn Trúc		TV HĐQT					40.000	0.057%	
10	Ông Nguyễn Đức Kiên		TV HĐQT					-	0.000%	
2, Ban Tổng Giám đốc										
1	Ông Vũ Thanh Hải		TGĐ kiêm TV HĐQT					161.950	0.230%	
2	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn		TGĐ kiêm TV HĐQT					65.475	0.093%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Ông Vũ Doãn Hạnh		Phó TGĐ					33.510	0.048%	
4	Ông Phạm Quang Khánh		Phó TGĐ kiêm TV HĐQT					34.500	0.049%	
3, Ban Kiểm soát										
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Tú		Trưởng BKS					40.615	0.058%	
2	Bà Trần Thị Thơm		KSV					20.500	0.029%	
3	Ông Nguyễn Xuân Lộc		KSV					20.000	0.028%	
4	Ông Bùi Việt Phương		KSV					1.600	0.002%	
4, Kế toán trưởng										
1	Bà Trần Thị Thanh Hảo		Kế toán trưởng					34.500	0.049%	
5, Người được ủy quyền CBTT:										
1	Ông Nguyễn Ngọc Minh		Người được ủy quyền CBTT					10.000	0.014%	
II. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên HĐQT:										
1.	**Ông Vũ Ngọc Sơn**		**CT HĐQT**					**1.192.302**	**1.695%**	
1.1	Nhữ Thị Thúy		Vợ					73.507	0.104%	
1.2	Vũ Thanh Hải		Con					161.950	0.230%	
1.3	Vũ Doãn Hạnh		Con					33.510	0.048%	
1.4	Vũ Trường Giang		Em					-	-	
1.5	Nguyễn Linh Chi		Con dâu					330.650	0.470%	
1.6	Nguyễn Thị Thiên Hương		Con dâu					207.900	0.296%	
1.7	Công ty Cổ phần Đầu tư và Vận tải Hải Hà		Chủ tịch HĐQT					10.221.800	14.531%	
1.8	Công ty TNHH Đại lý và Tiếp vận Hải An		Chủ tịch HĐTV					-	-	
2	**Ông Vũ Thanh Hải**		**Chủ tịch HĐQT**					**161.950**	**0.230%**	
2.1	Vũ Ngọc Sơn		Bố					1.192.302	1.695%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.2	Nhữ Thị Thúy		Mẹ					73.507	0.104%	
2.3	Nguyễn Linh Chi		Vợ					330.650	0.470%	
2.4	Vũ Nguyễn Khuê Ngân		Con					-	-	
2.5	Vũ Nguyễn Khánh Ngọc		Con					-	-	
2.6	Vũ Nguyễn Khôi Nguyên		Con					-	-	
2.7	Vũ Doãn Hạnh		Em					33.510	0.048%	
2.8	Nguyễn Thị Thiên Hương		Em dâu					207.900	0.296%	
2.9	Nguyễn Văn Nam		Bố vợ					-	-	
2.10	Đoàn Thị Nhiên		Mẹ vợ					-	-	
2.11	Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Đa phương thức		Chủ tịch HĐTV					2.410.884	3.427%	
2.12	Công ty Cổ phần Đầu tư và Vận tải Hải Hà		TV HĐQT					10.221.800	14.531%	
2.13	Công ty liên doanh "K" Line Logistics (Vietnam) Ltd.		Phó TGĐ					-	-	
2.14	Công ty TNHH Vận tải Container Hải An		CT HĐTV					-	-	
2.15	Công ty TNHH Pan Hải An		Chủ tịch HĐTV					-	-	
2.16	Công ty TNHH Cảng Hải An		Chủ tịch					-	-	
2.17	Công ty cổ phần giao nhận vận tải Hải An		TV HĐQT					-	-	
2.18	Công ty TNHH Century Distribution Systems (Việt Nam)		Giám đốc					-	-	
3	**Ông Trần Quang Tiến**		**TV HĐQT**					**880.200**	**1.251%**	
3.1	Trần Quang Tuấn		Bố					-	-	
3.2	Vũ Thị Ngọc Ánh		Vợ					-	-	
3.3	Trần Vũ Uyên Nhi		Con					-	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.4	Trần Quang Thành Đạt		Con					-	-	
3.5	Trần Thị Thanh Hằng		Chị					-	-	
3.6	Trần Thị Thanh Thảo		Em					-	-	
3.7	Vũ Thái Cung		Bố vợ					-	-	
3.8	Trần Thị Giáp		Mẹ vợ					-	-	
3.9	Vũ Thái Phương		Anh vợ					-	-	
3.10	Vũ Thái Minh		Anh vợ					-	-	
3.11	Vũ Thị Bích		Chị vợ					-	-	
3.12	Công ty cổ phần Cánh Đồng Xanh		Chủ tịch HĐQT					-	-	
3.13	Công ty Cổ phần Hải Minh		Chủ tịch HĐQT					-	-	
3.14	Công ty Cổ phần Container Việt Nam		Thành viên HĐQT					-	-	
3.15	Công ty Cổ phần ICD Nam Hải		Thành viên HĐQT					-	-	
4	**Ông Nguyễn Ngọc Tuấn**		**TV HĐQT kiêm TGĐ**					**65.475**	**0.093%**	
4.1	Nguyễn Văn Bảo		Bố					-	-	
4.2	Nguyễn Thị Mậu		Mẹ					-	-	
4.3	Nguyễn Thị Thu Hằng		Vợ					-	-	
4.4	Nguyễn Ngọc Thùy Anh		Con					-	-	
4.5	Nguyễn Ngọc Minh Châu		Con					-	-	
4.6	Nguyễn Thanh Tùng		Anh					-	-	
4.7	Lê Thị Thu Hiền		Chị dâu					-	-	
4.8	Nguyễn Văn Nại		Bố vợ					-	-	
4.9	Lê Thị Liệu		Mẹ vợ					-	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.10	Công ty TNHH Vận tải Container Hải An		Tổ chức có liên quan					-	-	
4.11	Công ty cổ phần dịch vụ tổng hợp Hải An		Tổ chức có liên quan					-	-	
4.12	Công ty TNHH đại lý và tiếp vận Hải An		Tổ chức có liên quan					-	-	
5	**Bà Trần Thị Hải Yến**		**TV HĐQT**					**19.505**	**0.028%**	
5.1	Nguyễn Nam Phương		Chồng					-	-	
5.2	Nguyễn Thị Điểu		Mẹ					-	-	
5.3	Nguyễn Khánh Trang		Con					-	-	
5.4	Nguyễn Tuấn Vượng		Con					-	-	
5.5	Nguyễn Duy Hả		Bố chồng					-	-	
5.6	Trịnh Thị Việt		Mẹ chồng					-	-	
5.7	Trần Thị Hải Sâm		Em					-	-	
5.8	Trần Song Hà		Em					-	-	
5.9	Đinh Ngọc Tấn		Em rể					-	-	
6	**Bà Nguyễn Thị Vân**		**TV HĐQT**					**37.800**	**0.054%**	
6.1	Nguyễn Thị Doan		Mẹ					-	-	
6.2	Dương Thành Dũng		Chồng					-	-	
6.3	Dương Thành Phước		Con					-	-	
6.4	Dương Thanh Sơn		Con					-	-	
6.5	Nguyễn Trọng Hiệp		Em trai					-	-	
6.6	Nguyễn Thị Hằng		Em gái					-	-	
6.7	Dương Xuân Diện		Bố chồng					-	-	
6.8	Nguyễn Thị Chiên		Mẹ chồng					-	-	
6.9	Vũ Công Tuấn		Em rể					-	-	
6.10	Chu Thị Mơ		Em dâu					-	-	
6.11	Công ty TNHH Pan Hải An		TV HĐTV kiêm PTGĐ					-	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7	**Ông Phạm Quang Khánh**		**TV HĐQT kiêm PTGĐ**					**34.500**	**0.049%**	
7.1	Nguyễn Thị Điệp		Vợ					-	-	
7.2	Phạm Khánh Ngọc		Con					-	-	
7.3	Phạm Khánh Thư		Con					-	-	
7.4	Phạm Đức Kiên		Con					-	-	
7.5	Phạm Thi Lương		Chị					-	-	
7.6	Phạm Thanh Bình		Anh rể					-	-	
7.7	Phạm Thị Loan		Chị					-	-	
7.8	Nguyễn Duy Linh		Anh rể					-	-	
7.9	Nguyễn Văn Quý		Bố vợ					-	-	
7.10	Hoàng Thị Dung		Mẹ vợ					-	-	
7.11	Công ty TNHH Cảng Hải An		Giám đốc					-	-	
8	**Ông Trần Tiến Dũng**		**TV HĐQT**					-	-	
8.1	Vũ Thị Thu Thủy		Vợ					-	-	
8.2	Trần Vũ Sơn Tùng		Con					-	-	
8.3	Trần Vũ Ngọc Mai		Con					-	-	
8.4	Trần Vũ Minh Đức		Con					-	-	
8.5	Trần Văn Trung		Bố					-	-	
8.6	Đoàn Phùng Dung		Mẹ					-	-	
8.7	Trần Thị Thanh Hằng		Em gái					-	-	
8.8	Ngô Tuấn Anh		Em rể					-	-	
8.9	Trần Thanh Hải		Em trai					-	-	
8.10	Phạm Thị Hồng Giang		Em dâu					20.000	0.028%	
8.11	Trần Ngọc Hà		Em gái					-	-	
8.12	Trần Thanh Hoa		Em gái					-	-	
8.13	Nguyễn Tiến Báu		Em rể					-	-	
8.14	Vũ Văn Thử		Bố vợ /					-	-	
8.15	Vũ Thị Nhuần		Mẹ vợ					-	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.16	Công ty TNHH Quĩ TM Holding	003C606368	TV HĐTV					3.500.000	4.976%	
8.17	Công ty cổ phần Cung ứng và Dịch vụ kỹ thuật hàng hải	077C998686	Giám đốc					2.300.000	3.270%	
9	**Nguyễn Văn Trúc**	**005C266370**	**TV HĐQT**					**40.000**	**0.057%**	
9.1	Nguyễn Thị Hòa		Vợ					-	-	
9.2	Nguyễn Ngọc Linh Chi		Con					-	-	
9.3	Nguyễn Phúc Kiến		Con					-	-	
9.4	Nguyễn Văn Trứ		Bố					-	-	
9.5	Đinh Thị Minh		Mẹ					-	-	
9.6	Nguyễn Thanh Hải		Bố					-	-	
9.7	Trần Thị Phú		Mẹ					-	-	
9.8	Nguyễn Anh Tuấn		Anh rể					-	-	
9.9	Nguyễn Thị Nguyệt		Chị					-	-	
9.10	Công ty cổ phần Cung ứng và Dịch vụ kỹ thuật hàng hải	077C998686	TV HĐQT					2.300.000	3.270%	
10	**Nguyễn Đức Kiên**		**TV HĐQT**					-	-	
10.1	Đỗ Phương Nga		Vợ							
10.2	Nguyễn Phương Linh		Con							
10.3	Nguyễn Thanh Hằng		Con							
10.4	Nguyễn Mạnh Hùng		Anh							
10.5	Đỗ Thanh Bình		Chị dâu							
III. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Tổng Giám đốc:										
1	**Ông Vũ Thanh Hải**		**TV HĐQT kiêm TGĐ**					**161.950**	**0.230%**	
	Xem danh sách người có liên quan ở mục 2 phần II của bảng									
2	**Ông Nguyễn Ngọc Tuấn**		**TV HĐQT kiêm TGĐ**					**65.475**	**0.093%**	
	Xem danh sách người có liên quan ở mục 4 phần II của bảng									

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	**Ông Phạm Quang Khánh**		**TV HĐQT kiêm Phó TGĐ**					**34.500**	**0.049%**	
	Xem danh sách người có liên quan ở mục 7 phần II của bảng									
4	**Ông Vũ Doãn Hạnh**		**Phó TGĐ**					**33.510**	**0.048%**	
4.1	Vũ Ngọc Sơn		Bố					1.192.302	1.695%	
4.2	Nhữ Thị Thúy		Mẹ					73.507	0.104%	
4.3	Nguyễn Thị Thiên Hương		Vợ					207.900	0.296%	
4.4	Vũ Thanh Hải		Anh					65.475	0.093%	
4.5	Nguyễn Linh Chi		Chị dâu					330.650	0.470%	
4.6	Vũ Gia Khánh		Con					-	-	
4.7	Vũ Nguyễn Thiên Trang		Con					-	-	
4.8	Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Đa phương thức		PGĐ					2.410.884	3.427%	
IV. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban kiểm soát:										
1	**Bà Nguyễn Thị Thanh Tú**		**Trưởng BKS**					**40.615**	**0.058%**	
1.1	Nguyễn Hữu Tiến		Bố					-	-	
1.2	Nguyễn Thị Loan		Mẹ					-	-	
1.3	Nghiêm Anh Hợp		Chồng					-	-	
1.4	Nghiêm Nguyễn Bảo Nhi		Con					-	-	
1.5	Nghiêm Xuân Khánh		Con					-	-	
1.6	Nguyễn Hữu Toản		Em					-	-	
1.7	Nghiêm Xuân Dĩnh		Bố chồng					-	-	
1.8	Nguyễn Thị Ánh Tuyết		Mẹ chồng					-	-	
1.9	Phạm Hồng Thủy		Em dâu					-	-	
2	**Bà Trần Thị Thơm**		**KSV**					**20.000**	**0.028%**	
2.1	Trần Văn Quán		Bố					-	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.2	Vũ Thị Duyên		Mẹ					-	-	
2.3	Trần Đình Trung		Chồng					13.000	0.018%	
2.4	Trần Thị Thu Trang		Con					-	-	
2.5	Trần Văn Quân		Anh					-	-	
2.6	Trần Thị Huệ		Chị					-	-	
2.7	Trần Văn Nấm		Anh					-	-	
2.8	Trần Thị Thắm		Em					-	-	
2.9	Trần Văn Phát		Em					-	-	
2.10	Trần Đình Phúc		Bố chồng					-	-	
2.11	Vũ Thị Hiền		Mẹ chồng					-	-	
2.12	Trần Thị Thúy Quỳnh		Em chồng					-	-	
2.13	Nguyễn Huy Hoàng		Em rể					-	-	
2.14	Trần Thị Tuyết		Chị dâu					-	-	
2.15	Công ty TNHH Cảng Hải An		Kế toán trưởng					-	-	
3	**Ông Nguyễn Xuân Lộc**		**KSV**					**20.000**	**0.028%**	
3.1	Ngô Lệ Thủy		Vợ					-	-	
3.2	Vũ Thị Me		Mẹ					-	-	
3.3	Nguyễn Phúc Minh		Con					-	-	
3.4	Ngô Quốc Chinh		Bố vợ					-	-	
3.5	Đặng Thị Lấn		Mẹ vợ					-	-	
3.6	Công ty cổ phần dịch vụ tổng hợp Hải An		PGĐ					-	-	
4	**Ông Bùi Việt Phương**	**009C141209**	**KSV**					**1.600**	**0.002%**	
4.1	Phạm Thị Thoa		Vợ					-	-	
4.2	Bùi Bảo An		Con					-	-	
4.3	Bùi Phạm Minh Thành		Con					-	-	
4.4	Bùi Thắng		Bố					-	-	
4.5	Phan Thị Chội		Mẹ					-	-	
4.6	Phạm Văn Hán		Bố					-	-	
4.7	Nguyễn Thị Minh Hải		Mẹ					-	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.8	Đỗ Việt Hùng		Anh rể					-	-	
4.9	Bùi Thị Việt Hà		Chị					-	-	
4.1	Công ty cổ phần đầu tư Sao Á D.C	077C996789 và 005C557968	PPKT					7.500.000	10.662%	
V. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Kế toán trưởng										
1	**Bà Trần Thị Thanh Hảo**		**Kế toán trưởng**					**34.500**	**0.049%**	
1.1	Trần Quang Hải		Bố					-	-	
1.2	Đỗ Thị Hiền		Mẹ					-	-	
1.3	Nguyễn Thanh Long		Chồng					11.700	0.017%	
1.4	Nguyễn Trần Nhật Minh		Con					-	-	
1.5	Nguyễn Trần Nhật Nam		Con					-	-	
1.6	Trần Quang Huy		Anh					-	-	
1.7	Đỗ Thị Hoàn		Chị dâu					-	-	
1.8	Nguyễn Văn San		Bố chồng					-	-	
1.9	Nguyễn Thị Thành		Mẹ chồng					-	-	
1.10	Nguyễn Thị Liên		Chị dâu					-	-	
1.11	Lê Hồng Thành		Anh rể					-	-	
1.12	Nguyễn Văn Duy		Anh rể					-	-	
1.13	Lương Thị Bích Hạnh		Chị dâu					-	-	
1.14	Công ty TNHH Vận tải Container Hải An		Thành viên HĐTV					-	-	
VI. Người có liên quan của Người được uỷ quyền CBTT:										
1	**Ông Nguyễn Ngọc Minh**		**Người được ủy quyền CBTT**					**10.000**	**0.014%**	
1.1	Nguyễn Văn Thịnh		Bố					-	-	
1.2	Phùng Thị Ngọc Hân		Mẹ					-	-	
1.3	Ngô Thị Liên Phước		Vợ					-	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.4	Nguyễn Quang Ngọc		Anh					-	-	
1.5	Nguyễn Ngọc An Nhiên		Con					-	-	
1.6	Ngô Quý Quy		Bố vợ					-	-	
1.7	Lê Thị Sơn		Mẹ vợ					-	-	
1.8	Nguyễn Thị Bích Tâm		Chị dâu					-	-	